

Số: 254 /TB-ĐHNLBG

Bắc Giang, ngày 27 tháng 02 năm 2019

## THÔNG BÁO

V/v thực hiện chính sách tinh giản biên chế quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc trường

Thực hiện Công văn số 8063/BNN-TCCB ngày 15 tháng 10 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP của Chính phủ, Nhà trường thông báo tới các đơn vị trực thuộc như sau:

1. Trường các đơn vị tổ chức phổ biến, quán triệt chính sách tinh giản biên chế quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP đến toàn thể viên chức của đơn vị. Trong đó cần lưu ý những nội dung chính của các văn bản trên có thể áp dụng đối với viên chức và người lao động của nhà trường, cụ thể:

1.1. Các trường hợp tinh giản biên chế (Khoản 2, Khoản 3 Điều 1 Nghị định 113/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung các điểm c, d, đ, e, g; bổ sung điểm h khoản 1 Điều 6 Nghị định 108/2014/NĐ-CP)

a) Dôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền của Đảng, Nhà nước hoặc do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự để thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, tổ chức bộ máy và nhân sự;

b) Dôi dư do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác;

c) Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc được cơ quan bố trí việc làm khác, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

d) Có chuyên ngành đào tạo không phù hợp với vị trí việc làm hiện đang đảm nhiệm nên bị hạn chế về năng lực hoàn thành công việc được giao, nhưng không thể bố trí việc làm khác hoặc được cơ quan bố trí việc làm khác, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

đ) Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cán bộ, công chức được phân loại, đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực hoặc có 01 năm hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp hoặc không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

e) Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp hoặc không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

g) Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, mà trong từng năm đều có tổng số ngày nghỉ làm việc bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật bảo hiểm xã hội, có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật hoặc trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế có tổng số ngày nghỉ làm việc bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật bảo hiểm xã hội, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

h) Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thôi giữ chức vụ do sắp xếp tổ chức bộ máy theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

### 1.2. Chính sách nghỉ hưu trước tuổi

- Đối tượng 1. Không bị trừ tỷ lệ lương hưu nhưng không được hưởng trợ cấp:

Những người thuộc đối tượng tinh giản biên chế tính đến thời điểm nghỉ nếu trên 58 tuổi đến dưới 60 tuổi đối với nam, trên 53 tuổi đến dưới 55 tuổi đối với nữ và có thời gian đóng BHXH đủ 20 năm trở lên thì được hưởng chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật về BHXH và không bị trừ tỉ lệ lương hưu do nghỉ trước tuổi.

- Đối tượng 2. Không bị trừ tỷ lệ lương hưu và được hưởng trợ cấp:

Những người thuộc đối tượng tinh giản biên chế tính đến thời điểm nghỉ nếu đủ từ 55 tuổi đến đủ 58 tuổi đối với Nam, đủ 50 tuổi đến đủ 53 tuổi đối với Nữ và có thời gian đóng BHXH đủ 20 năm thì được hưởng các chế độ như sau:

- Không bị trừ tỉ lệ lương hưu do việc nghỉ hưu trước tuổi.

- Trợ cấp 03 tháng tiền lương cho mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi.

- Trợ cấp 05 tháng tiền lương cho 20 năm đầu công tác có đóng đủ BHXH. Từ năm thứ 21 trở đi cứ mỗi năm công tác có đóng BHXH được trợ cấp ½ tháng tiền lương.

1.3. Chính sách chuyển sang làm việc tại tổ chức không hưởng lương từ NSNN và Chính sách thôi việc: (tham khảo ND số 108/2014/ND-CP).

2. Các đơn vị lập danh sách viên chức thuộc diện tinh giản biên chế (nếu có) theo mẫu, gửi hồ sơ về Phòng Tổ chức cán bộ trước ngày 15 tháng 03 năm 2019 để tổng hợp trình Ban Giám hiệu xem xét quyết định.

Đề nghị các đơn vị triển khai nghiêm túc và đúng thời hạn./.

Nơi nhận: 

- BGH;
- CT HĐT;
- CT CĐT;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: TCCB, VT.



PGS.TS. Nguyễn Quang Hà